

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày: 25/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa, ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phước - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Tuyên-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ninh Ri N**, tên gọi khác: **B**; sinh năm 1986; tại Lâm Đồng; nơi cư trú: thôn 5, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ và bà Ninh Thị Tép (đã chết); có vợ: Trịnh Thị Ngọc và 01 con; tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án số 07/2007/HSST ngày 01/02/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”

Bản án số 37/2007/HSST ngày 13/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt với bản án số 07/HSST ngày 01/02/2007 buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 54 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bản án số 03/2012/HSST ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/08/2012. Đến nay các bản án trên bị cáo đương nhiên được

xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/10/2019 theo quyết định truy nã. Ngày 23/10/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện D. Co mặt.

Bị hại: Bà Vũ Thị T; sinh năm: 1964; nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Đoàn Thị Quỳnh L; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 2, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 30/05/2019, Ninh Ri N cùng bạn đến hát tại quán karaoke Sơn Ngọc ở thôn 2- H- D- Lâm Đồng. Lúc này Phan Quốc T là chủ quán đang ngồi trong nhà cùng vợ là bà Đoàn Thị Quỳnh L, mẹ vợ là bà Vũ Thị T và con gái. Trong phòng khách của quán, N có lớn tiếng làm con gái của T hoảng sợ, T ra nhắc nhở thì N to tiếng, chửi bới. L chạy ra can ngăn thì bị N dùng tay không đánh vào người. Bà Vũ Thị T đang đứng ngoài sảnh, trên tay cầm điện thoại di động Samsung J7 màu vàng thì bị N xông vào đẩy bà T té xuống nền nhà. N giật điện thoại trên tay trái của bà T và ném điện thoại xuống nền nhà làm điện thoại bị hư hỏng. Sau khi sự việc xảy ra, N được một số thanh niên tại quán can ngăn nên đi ra ngoài cổng và bỏ về nhà .

Tại bản kết định giá số 140 ngày 06/06/2019 của hội đồng định giá huyện D kết luận: giá trị điện thoại Samsung J7 màu vàng đồng đã qua sử dụng của bà Vũ Thị T trị giá 3.000.000đ.

Tại cơ quan điều tra, bị can Ninh Ri N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 06/CTr-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Ninh Ri N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ninh Ri N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về vật chứng: 01 điện thoại Samsung J7 màu vàng đồng đã bị hư hỏng (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Đối với Đoàn Thị Quỳnh L và Vũ Thị T bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Ninh Ri N đã bồi thường thiệt hại cho bà Vũ Thị T 3.500.000đ, bà T đã làm đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Ninh Ri N xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bà Vũ Thị T tham gia tố tụng với tư cách là bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng chị Đoàn Thị Quỳnh L, vắng mặt, trước đó họ đã có lời khai ở cơ quan điều tra. Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng đều yêu cầu vẫn tiến hành xét xử. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292; Điều 293 Bộ luật TTHS quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Bị cáo Ninh Ri N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 19h ngày 30/05/2019 tại thôn 2, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Ninh Ri N đã thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 của bà Vũ Thị T trị giá 3.000.000 đồng.

Tại bản kết định giá số 140 ngày 06/06/2019 của hội đồng định giá huyện D kết luận: giá trị điện thoại Samsung J7 màu vàng đồng đã qua sử dụng của bà Vũ Thị T trị giá 3.000.000đ.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đủ căn cứ xét xử bị cáo Ninh Ri N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, xuất phát ban đầu giữa bị cáo và người nhà của bị hại có những ứng xử chưa phù hợp, bị cáo có lớn tiếng làm cho con gái của anh Tín hoảng sợ, Tín ra nhắc nhở, thì N to tiếng chửi bới. Chị L chạy ra can ngăn thì bị N dùng tay không xô đẩy vào người chị L. Bà T đang đứng ngoài sảnh, trên tay cầm điện thoại di động hiệu Sam sung, bị cáo N cho rằng bà quay Camera nên xông vào đẩy bà T té xuống nền nhà và giật điện thoại trên tay của bà T ném xuống nền nhà làm điện thoại bị hư hỏng, gây thiệt hại 3.000.000 đồng cho bà Vũ Thị T. Hành

vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng sau khi phạm tội, cơ quan điều tra cho bị cáo được điều tra tại ngoại, bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng khi Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập bị cáo đến để làm việc thì bị cáo không chấp hành, tự ý rời khỏi địa phương không xin phép cơ quan chức năng, vi phạm nghĩa vụ cam đoan gây trở ngại cho hoạt động điều tra, xét xử dẫn đến cơ quan Điều tra phải thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh bắt tạm giam bị can, sau đó ra quyết định truy nã mới bắt được bị cáo, sự việc này cũng cho thấy bị cáo đã thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật. Mặt khác xét về nhân thân của bị cáo đã từng bị xét xử nhiều bản án, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tiếp tục rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội, mà vẫn cố ý phạm tội. Trong tình hình tội phạm xảy ra trên địa bàn có chiều hướng phức tạp đặc biệt các tội phạm xâm phạm sở hữu. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo rắn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét cho bị cáo ở chỗ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra có quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Vũ Thị T: 01 điện thoại Samsung J7 màu vàng đồng đã bị hư hỏng để sửa đồng thời bị cáo Ninh Ri N đã bồi thường thiệt hại cho bà Vũ Thị T 3.500.000đ, tại phiên tòa hôm nay bà T vắng mặt có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với Đoàn Thị Quỳnh L và Vũ Thị T bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì

[6] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ninh Ri N, tên gọi khác Bông, phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Ninh Ri N, tên gọi khác B, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2019

2. Về án phí: Bị cáo Ninh Ri N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo; bị hại,
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hải